TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 21-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Khoa Nam
Ông Mai Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 05/TB-TA ngày 17/5/2024, đối với bị cáo:

Đàm Nhật T, sinh năm 1991 tại Đồng Nai;
Nơi cư trú: Thôn L, xã P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Văn H và bà Trần Sủi K; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đàm Văn H, sinh năm 1955, trú tại: Thôn L, xã P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/01/2024, T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 93K1 – 03537 từ nhà đến bến xe Phước Long gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch mua 1.000.000 đồng ma tuý và cất vào túi áo, sau đó điều khiển xe mô tô quay về nhà. Khi đi đến đoạn đường vành đai núi Bà Rá thuộc thôn L, xã P thì bị lực lượng Công an xã đang tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra và phát hiện trong người T 01 phong bao lì xì có màu tím, vàng, đỏ kích thước khoảng (8x16)cm có in chữ màu vàng "Lần đầu lì xì còn bỡ ngỡ? Của ít lòng nhiều nhận đỡ nha", phía cuối có in chữ PINATTSU, bên trong phong bì có 01 bịch nylon màu trắng dạng khoá miết kích thước khoảng (3x4)cm chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma tuý tổng

hợp dạng đá vừa mua để sử dụng. Do đó, Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và niêm phong vật chứng, thu giữ 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 93K1 – 03537.

Theo kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 túi nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,0752 gam.

Ngày 12/01/2024, Đàm Nhật T bị khởi tố bị can để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 17/CTr-VKS ngày 05/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Đàm Nhật T về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo T phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong là 0,8118 gam.

Đối với người đần ông bán ma tuý cho T, không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã tách ra xử lý sau.

- Bị cáo T tự bào chữa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kiến nghị cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long hạn chế tối đa việc tẩy xoá, chỉnh sửa lại số ban hành các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định trong quá trình điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/01/2024, bị cáo T đã có hành vi cất giữ trái phép 1,0752 gam ma túy

loại Methamphetamine trên người nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự và được xem xét khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong là 0,8118 gam, do đây là chất cấm.

01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 93K1 – 03537 do ông Đàm Văn H đứng tên chủ sở hữu, ông H không biết bị cáo T lấy xe và dùng làm phương tiện đi mua ma tuý nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo T, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Về mức hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có cha già sức khoẻ không đảm bảo nên cần tuyên xử bị cáo với mức hình phạt thấp hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đàm Nhật T phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đàm Nhật T 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,8118 gam để trong 01 phong bì niêm phong số 48 ngày 08/01/2024.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/5/2024).

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND thị xã Phước Long;*
- *CQ CSĐT Công an Tx. Phước Long;*
- *Chi cục THADS thị xã Phước Long;*
- *Bị cáo, NLQ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân